PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG INSTAR

Chức năng của hệ thống:

Bên A. Những người nổi tiếng trên Instagram muốn nhận việc từ các công ty.

Đăng nhập tài khoản App, nhập thông tin liên hệ.

Bên B. Công ty muốn tiếp cận các tài khoản Instargram của người nổi tiếng.

Tạo tài khoản và liên hệ với bên A. Thông qua CHAT

1. Login

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Đăng nhập app thông qua instagram |
| Mô tả | Cho phép use có tài khoản intargram, đăng nhập vào tài khoản. |
| Actor | User có tài khoản Instagram |
| Pre-condition | User phải có tài khoản Intargram |
| Post-condition | User đăng nhập vào ứng dụng để sử dụng ứng dụng |
| Luồng sự kiện | 1.User vào màn hình chào  2. User chọn đăng nhập Instagram  3. User nhập thông tin đăng nhập(username + password)  4. Đăng nhập thành công, chuyển sang màn hình Update profile(lần đầu)  Lần tiếp theo không vào màn hình Update profile, chuyển tới màn hình Home.  Đăng nhập thất bại => Quay lại màn hình Login  Chọn lấy lại password. |
|  |  |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Đăng nhập app thông qua ID Manage |
| Mô tả | Cho phép user có thể đăng nhập vào App thông qua ID |
| Actor | User có ID |
| Pre-condition | User phải có ID App |
| Post-condition | User đăng nhập vào ứng dụng để sử dụng ứng dụng |
| Luồng sự kiện | 1.User vào màn hình chào  2. User chọn đăng nhập thông qua ID  3. User nhập thông tin đăng nhập(ID + password)  4. Đăng nhập thành công, chuyển sang màn hình Home.  Đăng nhập thất bại => Quay lại màn hình Login  Chọn lấy lại password. |

1. Update profile

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Chỉnh sửa profile 1 |
| Mô tả | Cho phép use Instagram sau khi đăng nhập thành công có thể update profile |
| Actor | User login thành công |
| Pre-condition | User đã phải login thành công vào app |
| Post-condition | User update profile 1 |
| Luồng sự kiện | 1. User đăng nhập thành công lần đầu 2. Nhập thông tin vào từng trường profile 1. 3. Nhấp vào DONE, chuyển qua profile 2 |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Chỉnh sửa profile 2 |
| Mô tả | Cho phép use Instagram sau khi đăng nhập thành công có thể update profile |
| Actor | User login thành công |
| Pre-condition | User đã phải login thành công vào app và Hoàn thành Update profile 1 |
| Post-condition | User update profile 2 |
| Luồng sự kiện | 1. User hoàn thành update profile 1 2. User nhấp DONE 3. User nhập thông vào từng trường profile 2 4. Nhấp DONE, chuyển qua profile 3 |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Chỉnh sửa profile 3 |
| Mô tả | Cho phép use Instagram sau khi đăng nhập thành công có thể update profile |
| Actor | User login thành công |
| Pre-condition | User đã phải login thành công vào app và Hoàn thành Update profile 1, 2 |
| Post-condition | User update profile 3 |
| Luồng sự kiện | 1. User hoàn thành update profile 1, 2 2. User nhấp DONE 3. User chọn ảnh ở profile 3. Xuất hiện 2 luồng sự kiện,   Luồng 1, chọn ảnh trong máy  Luồng 2, chụp ảnh mới   1. Nhấp DONE, chuyển qua màn hình HOME. |

3, Màn hình HOME

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Đọc thông tin màn hình ứng dụng |
| Mô tả | Cho phép user sau khi đăng nhập thành công vào ứng dụng có thể đọc các thông tin liên quan đến app. |
| Actor | User login thành công |
| Pre-condition | User đã phải login thành công vào app. |
| Post-condition | Xem thông tin app |
| Luồng sự kiện | 1. User đăng nhập thành công, chuyển vào màn hình Home 2. Xuất hiện giao diện trang home bao gồm  * Thông tin NEWS: Update các bài viết liên quan   + xuất hiện 3 thông tin, có thể mở rộng ra nhiều thông tin.  + khi chọn vào thông tin, chuyển qua màn hình hiển thị đầy đủ thông tin.   * Thông tin PICK UP: Update các hình ảnh của thành viên mới |

4, Màn hình CHAT

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Chat với đối tác |
| Mô tả | User tài khoản App nhắn tin với ID Instagram. |
| Actor | User login thành công vào hệ thống, điều đầy đủ thông tin |
| Pre-condition | User đã phải login thành công vào app., có kết nối đến đối tác |
| Post-condition | Trao đổi thông tin với đối tác |
| Luồng sự kiện | 1. User chọn TAB CHAT, 2. Xuất hiện danh sách các User chat, User chat hiển thị thông tin inbox mới nhất và thời gian. 3. Chọn User để CHAT 4. Nhập thông tin bắt đầu chat |

5, View Infomation User

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | View Info User |
| Mô tả | Xem thông tin chi tiết User |
| Actor | User login thành công vào hệ thống, điều đầy đủ thông tin |
| Pre-condition | User đã phải login thành công vào app., |
| Post-condition | Xem thông tin User |
| Luồng sự kiện | 1. User chọn TAB CHAT, 2. Xuất hiện danh sách các User chat, User chat hiển thị thông tin inbox mới nhất và thời gian. 3. Nhấp vào hình ảnh đại diện của User 4. Xuất hiện cửa sổ hiển thị thông tin User |

6, Edit Profile

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Edit Profile User |
| Mô tả | Chỉnh sửa thông tin User Profile |
| Actor | User login thành công vào hệ thống, điều đầy đủ thông tin |
| Pre-condition | User đã phải login thành công vào app., |
| Post-condition | Chỉnh sửa thông tin User |
| Luồng sự kiện | 1. Chọn tab setting 2. Chọn edit profile 3. Nhập thông tin edit(3 màn hình) 4. save |

7. setting

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Setting |
| Mô tả | Xem thông tin setting |
| Actor | User login thành công vào hệ thống |
| Pre-condition | User đã phải login thành công vào app., |
| Post-condition | Xem setting app |
| Luồng sự kiện | 1. Chọn tab setting 2. Chọn thông tin cần xem setting |

8. Forgot Password?

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Forgot Password |
| Mô tả | Lấy lại password |
| Actor | User quên password và gửi yêu cầu lấy lại password |
| Pre-condition | User có tài khoản và không thể login |
| Post-condition | Lấy lại password |
| Luồng sự kiện | 1. User login thất bại 2. User chọn lấy lại password |

PHÂN TÍCH DỮ LIỆU ỨNG DỤNG INSTAR

PHÂN TÍCH API

1, register

2, check register

3, login

4, logout

5, update profile

6, get profile

7, get user

8, upload

Phân tích

Thiết kế:

Thiết kế db

Thiết kế màn hình

Thế kế api

Code:

* Server api
* Màn hình

Test:

* Test case
* Xử lý test